

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHOÁ XI KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức kinh tế tập thể bao gồm: hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trên địa bàn tỉnh, được đăng ký thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật.

b) Thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể (gọi tắt là thành viên, người lao động kinh tế tập thể).

c) Lao động trẻ có trình độ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nội dung và mức chi hỗ trợ

1. Hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động kinh tế tập thể

Hỗ trợ kinh phí ăn, ở cho mỗi học viên bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/khóa đào tạo (mức lương tối thiểu vùng căn cứ theo vùng nơi cơ sở đào tạo tổ chức thực hiện việc đào tạo); tối đa 02 người/tổ chức kinh tế tập thể/năm. Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới một (01) tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo và được tính như sau: (mức lương tối thiểu vùng nơi cơ sở đào tạo tổ chức thực hiện việc đào tạo x 1,5 lần)/26 ngày x số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo.

2. Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể

Hỗ trợ hàng tháng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (mức lương tối thiểu vùng căn cứ theo vùng tổ chức kinh tế tập thể đặt trụ sở chính); tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/tổ chức kinh tế tập thể/năm.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách địa phương và nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2022./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu – UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế -Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Trang tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu